

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**HƯỚNG DẪN
XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC
VÀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG GÓC
TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON**

PHÒNG GIÁO DỤC MẦM NON

Hà Nội, tháng 10 năm 2016

I. Mục tiêu:

- Đánh giá thực trạng việc xây dựng, sử dụng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động góc trong các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) Hà Nội.
- Định hướng đổi mới cho cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên (GV) trong việc xây dựng môi trường giáo dục (GD) và tổ chức hoạt động góc “lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu đổi mới của GDMN Hà Nội .

- Hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động góc “lấy trẻ làm trung tâm” trong các cơ sở GDMN.

II. Thực trạng xây dựng, sử dụng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động góc cho trẻ trong các cơ sở GDMN

*** Ưu điểm:**

1. Môi trường nhà trường:

- Nhiều trường đã tạo được môi trường GD sáng- xanh, sạch, đẹp; Có biển tên trường, tường bao xung quanh theo quy định Điều lệ trường MN.

- Sân trường có các trang thiết bị đồ chơi ngoài trời hiện đại, hệ thống biểu bảng khá phù hợp. Nhiều trường đã qui hoạch vườn rau, cây cảnh, thảm cỏ, khu chơi phát triển thể chất, vườn cỏ tích; bể vầy, khu chơi cát nước, cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm.

- Hành lang thiết kế thẩm mỹ, màu sắc trang nhã, cây xanh, tranh ảnh, biểu bảng phù hợp. Hệ thống các phòng chức năng đầu tư trang thiết bị hiện đại, sắp xếp khoa học và sử dụng hiệu quả.

2. Môi trường trong lớp:

- Giáo viên đã dành thời gian trang trí, sắp xếp môi trường lớp học đẹp, ngăn nắp, xây dựng môi trường lớp học có đủ góc chơi cho trẻ được hoạt động tích cực, thuận tiện trong quá trình học tập và vui chơi. Sưu tầm, tận dụng các nguyên vật liệu, sản phẩm của trẻ để trang trí lớp. Một số trường xây dựng góc thực hành cuộc sống với những đồ dùng giáo cụ mới, sáng tạo phù hợp với trẻ, trẻ hoạt động hiệu quả.

- Sắp xếp trang thiết bị đồ dùng các phòng ngăn nắp, trật tự, thuận tiện khoa học khi sử dụng (phòng đón trẻ, phòng phụ, buồng vệ sinh và hành lang)

3. Tổ chức hoạt động góc tại các nhóm, lớp:

- Giáo viên đã nắm vững phương pháp tổ chức hoạt động góc, lựa chọn nội dung chơi phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi, điều kiện tình hình nhà trường.

- Một số giáo viên sáng tạo trong hình thức tổ chức để thu hút, gây hứng thú cho trẻ, bao quát, hướng dẫn trẻ, hình thành kỹ năng, kinh nghiệm thực hành cuộc sống cho trẻ trong quá trình chơi.

*** Hạn chế:**

1. Môi trường nhà trường:

** Một số nhà trường cảnh quan môi trường chưa đẹp, sắp xếp chưa hợp lý và sử dụng chưa hiệu quả:*

- Khung cảnh môi trường ngoài cổng trường: Chưa tạo khung cảnh đẹp từ đường vào cổng trường, còn tình trạng người dân lấn chiếm làm nơi bán hàng, đổ rác thải. Một số trường cạnh ao chưa có rào chắn. Biển trường chưa đúng qui định về nội dung theo Điều lệ trường mầm non và Hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Sân trường chưa qui hoạch tổng thể: Nhà xe, vườn trường, đồ chơi ngoài trời, cây cảnh, khu vườn cỏ tích, khu thể chất sắp xếp chưa khoa học, thẩm mỹ, hiệu quả sử dụng chưa cao.

- Hành lang, cầu thang và hệ thống biểu bảng: Lạm dụng việc vẽ tranh trang trí kín các mảng tường dọc cầu thang. Hệ thống biểu bảng chưa đồng bộ, vị trí treo biểu bảng chưa hợp lý. Biển lớp không rõ độ tuổi, tên lớp

- Các phòng chức năng hệ thống biểu bảng chưa chuẩn về nội dung, chưa đủ các nội dung phù hợp, vị trí treo, màu sắc, kích cỡ chưa hợp lý, thiếu lịch hoạt động, nội qui hoạt động cũng như các trang thiết bị.

2. Môi trường trong lớp:

- *Chưa nắm vững nguyên tắc xây dựng môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm:* Nhiều giáo viên xây dựng môi trường chưa thể hiện rõ đặc trưng của độ tuổi, lứa tuổi nhà trẻ (môi trường mẫu giáo hóa); Bố trí các góc chơi chưa phù hợp với điều kiện thực tế của lớp và yêu cầu của từng góc chơi (góc động xa góc tĩnh, góc cần nhiều ánh sáng, góc gần nguồn nước, góc cần yên tĩnh, góc thuận tiện cho trẻ đi lại...)

- *Trang trí môi trường trong, ngoài lớp học chưa thẩm mỹ:* Giáo viên phải thường xuyên thay đổi môi trường để phù hợp với chủ đề; các mảng tường trang trí cao so với trẻ, màu sắc sặc sỡ không làm nổi rõ các nội dung cho trẻ hoạt động; dán kín các cửa kính và cửa ra vào của lớp, buồng vệ sinh làm che mất ánh sáng tự nhiên. Biểu bảng trong và ngoài lớp chưa đồng bộ, chưa có sự thống nhất về hình thức và nội dung như nội quy góc chơi; bảng tuyên truyền các quy ước chiều đi ở cửa ra vào, hình ảnh phân khu nam, nữ trong buồng vệ sinh...

- *Sắp xếp trật tự nội vụ trong và ngoài các lớp chưa ngăn nắp, khoa học, sử dụng chưa hiệu quả (hành lang trước, sau, buồng phụ, khu vệ sinh...):* Giáo viên mất nhiều thời gian làm đồ chơi cho trẻ nhằm phục vụ việc trưng bày không quan tâm đến việc dạy trẻ thao tác sử dụng hiệu quả. Đồ dùng, đồ chơi chưa được bổ sung, thay đổi thường xuyên, sắp xếp chưa khoa học theo các kỹ năng từ dễ đến khó, số lượng còn hạn chế so với số trẻ chơi trong từng góc chơi. Sắp xếp khu vực để bình uống nước, bàn chải đánh răng (lớp MGL), giá khăn mặt chưa thuận tiện cho trẻ sử dụng.

3. Tổ chức hoạt động góc tại các nhóm, lớp:

- *Chưa đổi mới trong quá trình tổ chức hoạt động góc:* Còn áp đặt trẻ trong quá trình tổ chức hoạt động chơi, gắn ảnh vào từng góc chơi ngay từ đầu giờ đến lớp, thỏa thuận chơi dài, chưa quan tâm đến nhu cầu hứng thú chơi của trẻ, còn áp đặt nội dung chơi với trẻ, chưa có sự mở rộng, nâng cao yêu cầu qua các giờ chơi. Quá trình chơi, các giáo viên còn chông chéo trong việc hướng dẫn, chưa quan tâm đến kỹ năng chơi của trẻ cũng như sự liên kết giữa các nhóm chơi, can thiệp sâu với trẻ dẫn đến trẻ thụ động. Nhận xét sau khi chơi chưa hiệu quả, còn mang tính hình thức, GV chưa chú ý gợi mở nội dung chơi mới cho buổi chơi ngày hôm sau.

- *Chưa khai thác trò chơi, phát triển nội dung chơi, ý tưởng chơi của trẻ:* Nội dung chơi, đồ dùng đồ chơi nghèo nàn, không có sự thay đổi nên ý tưởng chơi của trẻ cũng bị hạn chế. Đồ dùng tự tạo mang tính hình thức, không có tính gợi mở, không phát triển được ý tưởng chơi của trẻ không có hiệu quả sử dụng cao, không bền. Giáo viên chưa linh hoạt và sáng tạo trong việc gợi ý nội dung chơi, bổ sung, thay thế đồ

dùng, đồ chơi, giáo cụ, nguyên vật liệu ở các góc trong quá trình tổ chức HĐ chơi để thực hiện mục tiêu giáo dục tháng.

III. Định hướng đổi mới trong công tác xây dựng, khai thác sử dụng môi trường giáo dục và tổ chức hoạt động góc cho trẻ trong các cơ sở GDMN:

1. Xây dựng khung cảnh sư phạm trường MN đảm bảo xanh, sạch, đẹp, thẩm mỹ, an toàn, thân thiện tạo được hình ảnh, phong cách, ấn tượng riêng của từng trường/lớp.

2. Qui hoạch thiết kế tổng thể nhà trường tận dụng các không gian để tạo thành các khu vực cho trẻ hoạt động: vườn hoa, vườn rau, thảm cỏ, bể vầy, bể cát... cho trẻ được vui chơi, khám phá, trải nghiệm.

3. Môi trường giáo dục cần phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ chơi mà học, học bằng chơi, hoạt động lao động.

4. Đầu tư đồ dùng đồ chơi, tạo khu vui chơi trải nghiệm: Ngoài các đồ dùng theo danh mục đồ dùng, đồ chơi do Bộ GD & ĐT qui định, khuyến khích các trường đầu tư trang thiết bị hiện đại, đồ dùng đồ chơi tự tạo bền, đẹp, phù hợp và các đồ dùng giáo cụ thuộc lĩnh vực thực hành cuộc sống, khám phá khoa học, ngôn ngữ... tăng cường cho trẻ được thao tác, trải nghiệm, rèn khả năng độc lập, tập trung, trật tự (ngăn nắp, thứ tự, gọn gàng, cẩn thận) và phối hợp tốt. Các trường có các khu vực hoạt động chung hoặc phòng hoạt động chung, đa năng nên tận dụng, thiết kế thành các phòng, khu vực hoạt động chung cho trẻ trải nghiệm ngoài lớp học, tạo thói quen chủ động, năng động cho trẻ.

5. Khuyến khích sử dụng hệ thống chỉ dẫn bằng ký hiệu khoa học, phù hợp: sơ đồ nhà trường, biểu bảng, biển báo hoặc biển chỉ dẫn các khu vực trong nhà trường, trong lớp.

IV. Hướng dẫn cách xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm

1. Định hướng xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động góc:

Giai đoạn 2010 - 2015	Giai đoạn 2016 - 2020
1. Môi trường nhà trường:	
- Các trường chỉ có các khẩu hiệu do ngành phát động. - Nhiều sân trường chưa được sắp xếp qui hoạch, bê tông hóa nhiều. - Không có biển chỉ dẫn sơ đồ nhà trường - Đồ chơi ngoài trời có nơi còn sắp xếp chưa đảm bảo hiệu quả sử dụng, chưa chú ý an toàn	- Bổ sung khẩu hiệu mang tính định hướng sự phát triển của nhà trường theo xu thế hội nhập. - Tạo khung cảnh thiên nhiên sinh thái, vườn rau, cây ăn quả, cây bóng mát, phần đầu 50% diện tích sân vườn là sân cỏ. - Có hệ thống biển báo hoặc biển chỉ dẫn, ký hiệu các khu vực trong trường, lớp phù hợp, khoa học. - Sắp xếp đồ chơi ngoài trời theo khu vực đồ chơi tĩnh, đồ chơi động, đồ chơi liên hoàn. Chú trọng an toàn
2. Môi trường lớp học:	

- 100% các lớp thiết kế bảng chủ đề; tạo các mảng tường mở tại các góc chơi trong lớp thể hiện rõ nội dung chủ đề đang thực hiện. - Đồ dùng, đồ chơi trong lớp trang bị theo thông tư 02/TT-BGD thường đề cố định từ đầu năm đến cuối năm. - Trang trí: Quá nhiều màu sắc, treo cao so với trẻ, các cửa kính và cửa ra vào dán kín hình ảnh. Hầu hết các lớp không treo ảnh Bác Hồ và cây xanh trong lớp. - Bảng tuyên truyền sắp xếp chưa khoa học, nội dung chưa được cập nhật thường xuyên. - Tập trung chú ý môi trường trong lớp, chưa quan tâm đến sắp xếp trật tự nội vụ (hành lang trước, sau, buồng phụ, khu vệ sinh...)	- Không có bảng chủ đề; Mỗi góc chơi gồm tên góc, nội qui góc chơi, giá, kệ có bánh xe, màu trang nhã, mảng tường mở (không nhất thiết cố định), đồ dùng, phương tiện, học liệu, đồ chơi ngăn nắp, dễ lấy, dễ cất. Sản phẩm của trẻ gắn ở mảng tường mở hoặc vị trí do giáo viên định hướng - Khuyến khích đầu tư trang thiết bị hiện đại, đồ dùng đồ chơi tự tạo bền, đẹp, phù hợp và các đồ dùng giáo cụ lĩnh vực thực hành cuộc sống, khám phá khoa học, ngôn ngữ.... Thay đổi, bổ sung thường xuyên phù hợp với mục tiêu giáo dục, nhu cầu hứng thú và khả năng của trẻ. - Sử dụng màu sắc trang nhã: Giá, kệ, thảm mút xốp. Độ cao mảng tường theo từng góc chơi 1,5m vừa với tầm của trẻ. Treo ảnh Bác Hồ ở vị trí trung tâm, trang trọng. Tạo không gian xanh trong nhóm, lớp. Trang trí, sắp đặt tổng thể trong lớp cần thẩm mỹ, hình ảnh đẹp, có ý nghĩa. - Bảng tuyên truyền: Đặt tên, thể hiện nội dung tuyên truyền được cập nhật thường xuyên bằng thông báo, bằng hình ảnh, bằng văn bản, vị trí phù hợp để phụ huynh theo dõi nội dung . - Buồng phụ, nhà vệ sinh, hành lang trước, sau sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ, khoa học, đảm bảo an toàn và thuận tiện cho trẻ và giáo viên sử dụng.
3. Tổ chức hoạt động góc: Quan điểm không áp đặt GV, GV không áp đặt trẻ <i>(Đảm bảo thực hiện chế độ sinh hoạt một ngày, an toàn trong khi chơi; Trẻ thực sự hứng thú, có nhu cầu chơi)</i>	
- Đầu giờ đến lớp trẻ lấy thẻ đặt vào góc chơi mình thích; - Nội qui góc chơi do giáo viên xây dựng; - Thỏa thuận chơi: thường kéo dài, chủ yếu đàm thoại, trao đổi về đồ chơi, nề nếp, hỏi trẻ thích chơi gì, dẫn dõ...; - Quá trình chơi: GV chưa thực sự bao quát trẻ, chưa nhập vai để hướng dẫn kỹ năng chơi cho trẻ, còn mang tính hình thức. Chưa biết	- Tùy giáo viên thực hiện nhằm đảm bảo số lượng trẻ chơi trong mỗi góc không quá nhiều để ảnh hưởng đến hoạt động chơi trong mỗi góc. - Nội quy từng góc chơi bằng chữ và hình ảnh, ký hiệu đặc trưng, được GV và trẻ cùng xây dựng từ đầu năm học để thực hiện. - Thỏa thuận chơi: Trao đổi ngắn gọn, không áp đặt giáo viên phải trao đổi như thế nào? Mục đích: Khi trao đổi, trẻ phải tập trung nghe, giáo viên định hướng, gợi mở về điều gì... để hấp dẫn trẻ, khiến trẻ thích, mong muốn được chơi ngay. - Quá trình chơi: GV phối hợp, phân công hợp lý đảm bảo an toàn cho trẻ; Bao quát trẻ về nhóm, góc chơi, quan sát cách trẻ chơi với đồ chơi, giáo

cách phát triển trò chơi, gợi mở trẻ chơi gì? làm gì tiếp theo? Kết nối, phối hợp trong nhóm, nhóm khác như thế nào? Nội dung chơi do giáo viên áp đặt - Nhận xét buổi chơi thường tập trung nhận xét ở góc chơi xây dựng, nhận xét theo một mẫu nhất định: nhóm trưởng giới thiệu công trình xây dựng, nhóm có ai chơi, rất thích....trẻ thường được giáo viên dạy nói như thế nào? Không thực sự là điều trẻ muốn nói? Cô gợi mở buổi chơi sau: lần sau xây tiếp.... (thực sự phần gợi mở này buổi sau cô và trẻ có thực hiện không ?) Kết thúc bằng việc hát 01 bài hát.	cụ, trao đổi với bạn, chơi cùng nhau trong nhóm, nhóm khác, nắm bắt nhu cầu, sự thay đổi của trẻ trong khi chơi, quan sát định hướng trẻ chủ động thực hiện nội qui góc chơi. GV hướng dẫn, hỗ trợ giúp đỡ khi cần, đặc biệt chú trọng kỹ năng chơi với đồ chơi, giao tiếp, gợi mở phát triển trò chơi cho trẻ, nhóm trẻ. Kiên trì đạt mục tiêu, giúp trẻ độc lập, tập trung, trật tự (ngăn nắp, thú vị, gọn gàng, cẩn thận) và phối hợp tốt. - Nhận xét buổi chơi: Định hướng, gợi mở, nhận xét trong quá trình chơi tại từng góc. Nhận xét tập trung tại bất kỳ góc chơi nào theo chủ đích của GV (có sản phẩm hay, có sự phối hợp tốt, có sáng tạo, sự gọn gàng ngăn nắp sau chơi....), nhận xét ngắn gọn, trẻ được tập trung, hứng thú nghe và nhìn, hỏi, xem xét... động viên khuyến khích trẻ phát triển trò chơi (làm đồ chơi, vẽ tiếp, tìm hiểu tiếp tục....nếu thực sự cần). Kết thúc: Có thể kết thúc ngay hoặc có thể để trẻ tiếp tục quan sát tìm hiểu tiếp. Chuyển tiếp bằng bài hát hoặc nhạc nhẹ nhàng là hiệu lệnh.... - Có thể quy định thay thế hoạt động góc, hoạt động ngoài trời từ 1-2 lần/tuần bằng tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động theo hình thức thi đua, thi đấu giữa tổ, tổ, lớp-lớp hoặc lao động vườn trường, tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.
--	--

2. Một số thông nhất trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động góc:

2.1. Môi trường nhà trường:

a. Biển tên trường

* Góc trên bên trái

- Dòng thứ nhất : Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tên riêng của huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đó;

- Dòng thứ hai: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

* Ở giữa: Tên nhà trường, nhà trẻ theo quy định.

* Dòng dưới cùng: Địa chỉ, số điện thoại, số hiệu quyết định thành lập hoặc giấy phép thành lập của nhà trường, nhà trẻ.

b. Cổng trường và biển bảng ở sân trường

- Phía trước cổng trường có ao, hồ, mương cần phải có hàng rào che chắn để đảm bảo an toàn cho trẻ. Tường rào phía ngoài cổng trường vẽ tranh hoặc quét vôi màu sáng, nhẹ nhàng phù hợp với mầm non.

- Biển bảng sân trường bao gồm: Nội qui nhà trường, bảng tài chính thu chi, chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ,....; Bảng zôn, khẩu hiệu, panô theo

chủ đề năm học, xu thế tiên tiến, hội nhập, nội dung đặc thù của ngành, cấp học, được chọn lọc phù hợp với môi trường giáo dục mầm non.

- Nhà trường có thể có khẩu hiệu mang giá trị cốt lõi của trường hoặc thông điệp mang tính định hướng phát triển của nhà trường, của giáo viên, của trẻ. (VD: Vun đắp tương lai; Môi trường thân thiện cho sự phát triển của bé; Điều cần thiết đầu tiên cho sự phát triển của đứa trẻ là tập trung. Những đứa trẻ tập trung là vô cùng hạnh phúc, mỗi ngày đến trường là một ngày vui....)

- Thiết kế hệ thống sơ đồ, biển báo hoặc biển hướng dẫn, biển nhắc nhở tại các khu vực trong nhà trường khoa học, phù hợp (biển có chữ và hình ảnh minh họa cấm dẫm lên cỏ, hái hoa, bẻ cành...)

c. Khu phát triển thể chất, khu chơi cát, nước:

- Sắp xếp đồ dùng, đồ chơi phát triển thể chất sử dụng hiệu quả, an toàn
- Chơi cát, nước, bể vầy, có chắn an toàn. Có ghế nhựa hoặc ghế cho trẻ nằm tắm nắng và các dụng cụ cho trẻ chơi (Xúc cát, xô, khuôn in, chai lọ, khăn lau, khay đựng...)

d. Khu vườn cổ tích:

- Lựa chọn vị trí phù hợp tại sân trường để thu hút sự chú ý của trẻ và cha mẹ trẻ; Lựa chọn các nhân vật, con vật gần gũi, đáng yêu đặt bằng các tên ngộ nghĩnh để hấp dẫn trẻ vào vui chơi. (có thể kết hợp với khu phát triển thể chất);

- Thiết kế đường đi bằng các nguyên vật liệu khác nhau, tạo các con đường ngoằn ngoèo như mê cung để tạo cảm giác cho trẻ (cỏ, sỏi, gỗ, tre...); khuyến khích sáng tạo các đồ dùng, đồ chơi để trẻ được hoạt động, vui chơi. Tạo cây xanh bóng mát, ghế ngồi cho cô và trẻ để tổ chức hát múa, tạo hình, kể chuyện được ngoài trời.

e. Vườn trường và khu chăn nuôi các con vật:

- Qui hoạch cây xanh, cây cảnh, vườn hoa, cây leo, vườn treo tại sân trường theo chủng loại, đặc điểm (gắn biển tên cây). Thiết kế chỗ ngồi đa dạng (ghế đá, ghế tre dưới gốc cây kết hợp cắm ô dù, làm mái, căng bạt....).

- Vườn cây và vườn rau: Qui hoạch tổng thể, chia ra các khu vực: vườn cây ăn quả, vườn hoa; vườn rau chia theo luống rau ăn củ, ăn quả, rau ăn lá...(có biển tên lớp, có lối đi vào chăm sóc cây, tên cây, tên rau). Thiết kế vị trí thuận tiện để các dụng cụ làm vườn như bình tưới, xới đất, ủng ...Lịch phân công hoạt động của các lớp.

- Chỗ nuôi gia súc, gia cầm (nếu có) phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, an toàn, không nuôi những con vật dữ, có lối cho trẻ vào quan sát, khám phá, chăm sóc.

- Thiết kế 2 ->3 vị trí thuận lợi để cho trẻ rửa tay, chân sau khi tham gia các hoạt động lao động, ngoài trời.

*** Các khu vui chơi khác do nhà trường qui hoạch và sắp đặt**

g. Đồ chơi ngoài trời

- Trang bị phong phú, đa dạng về chủng loại các đồ chơi ngoài trời và phải đảm bảo vệ sinh, an toàn, được lau rửa, bảo dưỡng định kỳ, ghi tên thiết bị và hướng dẫn sử dụng bằng hình ảnh như: Cầu trượt, cầu thăng bằng, xích đu, đu quay, bập bênh, thang leo, dụng cụ leo trèo, bóng, vòng, dây nhảy, đồ chơi có bánh xe, đồ chơi cát nước, túi cát, đồ mộc, đồ chơi giao thông... các đồ dùng đồ chơi tự tạo khác. Nhà chòi, lều, quán, ghế ngồi, góc chợ quê...

- Sắp xếp đồ chơi ngoài trời theo khu vực đồ chơi tĩnh, đồ chơi động, đồ chơi liên hoàn; Bố trí, tạo khoảng cách an toàn đối với đồ chơi đa năng. Đồ chơi động được đặt trên những vật liệu mềm, êm như thảm cỏ, đệm mút để đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Thiết kế chỗ để cất giữ đồ dùng, đồ chơi ngoài trời.(trường có điều kiện tạo phòng riêng, trường không có diện tích có thể thiết kế trong gầm cầu thang) có giá để, phân loại từng đồ dùng, đồ chơi, gắn tên biển đồ dùng, sắp xếp khoa học đồ dùng của trẻ để phía dưới, đồ dùng của cô để trên cao thuận tiện cho việc dễ tìm, dễ lấy và dễ cất.

h. Hành lang, cầu thang

- Không vẽ tranh sơn kín dọc cầu thang lên xuống các tầng, có thể trang trí nhẹ nhàng dưới chân tường. Trên tường treo các bảng tuyên truyền về nội dung giáo dục như: BVMT, lễ giáo, phòng tránh tai nạn thương tích...hoặc hình ảnh các hoạt động của nhà trường, các tranh ảnh, sản phẩm tạo hình của cô và trẻ hoặc các nghệ nhân, nghệ sĩ nổi tiếng (ghi rõ: tên đề tài, tên tác giả...)

- Các chiếu nghỉ để cây xanh, bày các sản vật, đồ mỹ nghệ... truyền thống của địa phương hoặc quốc gia. Các bậc cầu thang có thể dán các bước chân theo chiều lên xuống hoặc các chữ số, chữ cái cho trẻ luyện tập.

2.2. Các phòng chức năng:

Ngoài các phòng qui định theo Điều lệ trường mầm non

2.2.1. Phòng Kidsmart (phòng vi tính): Chia 03 khu vực

- Khu vực để máy tính trẻ chơi trò chơi trên máy tính
- Khu vực trải nghiệm sau khi chơi trò chơi trên máy tính với các nguyên liệu bút, giấy, lắp ghép....

- Khu vực trưng bày sản phẩm của trẻ, hình ảnh...

2.2.2 Phòng thư viện (nếu có):

- Quầy làm thủ tục vào, ra thư viện, mượn, trả sách

- Khu vực đọc sách, xem tranh ảnh

- Khu vực hoạt động kể chuyện, xem phim

2.2.3. Phòng hoạt động làm quen tiếng Anh.....

2.2.4. Khu vực hoạt động chung (có thể là phòng, hoặc khu vực ngoài sân...)

- Phòng tạo hình:

- Không gian sáng tạo: tạo hình, khám phá

- Bé tập làm nội trợ

- Phòng ứng dụng montessori

- Phòng chiếu phim

2.3. Tổ chức hoạt động góc:

2.3.1. Các góc chơi phổ biến theo độ tuổi:

Nhóm trẻ (18 tháng -> 36 tháng)	Mẫu giáo
Góc bé em: nhiều búp bê, quần áo, giường, đồ dùng gia đình	Góc chơi đóng vai (gia đình, bác sĩ, bán hàng...)
Góc vận động: thú nhún, ô tô kéo	Góc vận động (nếu có)

Góc kể chuyện: thú nhồi bông, rối, tranh truyện	Góc học tập (Góc thư viện, toán, khám phá, chữ cái...)
Góc hoạt động với đồ vật: Đồ chơi xâu hoa, lồng hộp, lồng tháp...	Góc xây dựng (ghép hình, lắp ráp...)
Góc chơi với hình và màu	Góc nghệ thuật (bé với tạo hình, bé với âm nhạc)
	Góc thực hành cuộc sống (nếu có)
	Có thể mở rộng các góc chơi theo khả năng sáng tạo của cô, nhu cầu hứng thú của trẻ, đặc trưng của địa phương...

2.3.2. Những lưu ý khi tổ chức hoạt động góc theo độ tuổi:

a/ Đối với trẻ nhà trẻ:

Với trẻ nhà trẻ phần thỏa thuận chơi, nhận xét chơi ngắn gọn, đơn giản hơn đối với trẻ mẫu giáo (với trẻ dưới 24 tháng tuổi không nhất thiết phải thực hiện rõ 3 phần: Thỏa thuận, quá trình chơi, nhận xét chơi, nên tổ chức nhẹ nhàng định hướng gợi mở để trẻ hứng thú chơi với đồ chơi, giao lưu với đồ vật, phát triển lời nói, cảm xúc trong quá trình trẻ chơi với đồ chơi, với bạn, với cô)

* Nguyên tắc chơi:

- Tạo điều kiện cho trẻ phát triển về mọi mặt: thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.
- Khai thác kinh nghiệm thực tế của trẻ, tận dụng môi trường sẵn có và cho trẻ thực hành được nhiều nhất.
- Cân đối hài hòa cá hoạt động: cá nhân và nhóm, trong lớp và ngoài trời, tĩnh và động, hoạt động do trẻ khởi xướng và do gv khởi xướng.
- Linh hoạt theo tình hình địa phương (sự kiện, truyền thống văn hóa...)
- Đảm bảo tính tự nguyện.
- Giáo viên cung cấp kiến thức phù hợp chủ đề, sự kiện và mục tiêu tháng.
- Đảm bảo tính phát triển.
- Đảm bảo tính linh hoạt sáng tạo của trẻ (giáo viên gợi ý).
- Luôn gợi ý trẻ thay đổi vai chơi.
- Phù hợp với chủ đề, sự kiện và mục tiêu tháng.

* Bố trí góc chơi, khu vực hoạt động:

- Bố trí các góc khác nhau đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ.
- Khu vực chơi thao tác vai (mẹ-con, nấu ăn, bán hàng...) Góc cố định (bố trí đủ đồ chơi, tránh tình trạng tranh giành nhau)
- Khu vực hoạt động với đồ vật và chơi xâu hạt, lắp ráp, xếp hình khối, xây dựng.
- Khu vực tạo hình (chơi với đất nặn, bút vẽ, giấy màu, hát múa) nên cố định. Khu vực này đủ ánh sáng, tránh ồn ào, có thể trải chiếu, nệm, bàn ghế phù hợp với

trẻ. Đất nặn, màu, sáp vẽ, bút màu, phấn, bảng con, khăn ướt lau tay và một số vật liệu thiên nhiên quả, hoa, lá cây...

- Khu vực chơi với các đồ chơi vận động.

- * Trẻ 6-12 tháng:

- Buổi sáng: chơi tập có chủ đích (3-5 phút).

- Chơi với đồ chơi: thú nhún, bập bênh...trò chuyện âu yếm với trẻ (6-7 phút)

- Buổi chiều: 2-3 trẻ ngồi cạnh cô chơi theo ý thích.

- * Trẻ 12-24 tháng: tổ chức sau thời gian chơi - tập có chủ đích, chơi với ô tô, búp bê, khối gỗ, xe tranh, gọi tên các đồ vật...(8-10 phút).

- * Trẻ 24-36 tháng: Chiều cho trẻ hoạt động nhẹ nhàng ở các khu vực hoạt động.

- Tổ chức chơi sau thời gian chơi tập có chủ đích (10-15 phút)

(Giáo viên gợi mở, khuyến khích trẻ tham gia vào các khu vực chơi 3-4 góc chơi, có thể tổ chức cho trẻ hoạt động nhẹ nhàng ở các góc vào buổi chiều)

- Lấy trẻ làm trung tâm, thỏa mãn nhu cầu và phù hợp khả năng của từng trẻ.

b/ Đối với trẻ mẫu giáo:

- Chuẩn bị các góc chơi, đồ dùng, giáo cụ, nguyên vật liệu đảm bảo cho mọi trẻ được hoạt động, trải nghiệm trong khi chơi. Khuyến khích tất cả mọi trẻ tích cực tham gia chơi.

- Giáo viên cần lắng nghe và hỗ trợ nhóm trẻ và cá nhân trẻ kịp thời khi cần thiết (cùng chia sẻ ý tưởng chơi với trẻ; chấp nhận ý tưởng của trẻ, không áp đặt ý của mình). Không vội vàng can thiệp vào các tình huống xảy ra trong quá trình chơi, bình tĩnh lắng nghe và đưa ra các lời khuyên phù hợp.

- Giáo viên tuyệt đối không được làm hộ trẻ, hướng dẫn khi trẻ không thực hiện được (thao tác mẫu hoặc dùng lời nói hướng dẫn trẻ thao tác)

- Tuyệt đối không được chuyên môn hóa trẻ 1 góc chơi cố định. Luân chuyển để trẻ được thay đổi luân phiên nhau tham gia vào tất cả các góc chơi.

- Tạo bầu không khí vui tươi, thân thiện, hòa thuận, quan hệ gần gũi, yêu thương, tôn trọng trong quá trình trẻ chơi.

Ví dụ:

- + Trong tình huống thiếu đồ chơi -> dạy trẻ biết chờ đợi bạn, cùng chơi với bạn hoặc dạy trẻ tìm đồ vật thay thế hay tìm cách chơi khác cho phù hợp.

- + Trong tình huống giữa trẻ có xung đột -> dạy trẻ học cách thỏa thuận, giải quyết mâu thuẫn bằng lời nói.

- + Trong tình huống có giáo cụ mới-> khuyến khích trẻ lựa chọn và hướng dẫn thao tác chơi.

Gợi ý

Thiết bị đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi và tổ chức các hoạt động chơi

<i>Tên góc</i>	<i>Chuẩn bị và các hoạt động chơi</i>
Tạo hình	Chuẩn bị: - Bàn ghế, giá đựng, giá treo, giá vẽ; rổ, khay, bảng, hồ, kéo, kẹp dây, máy đục lỗ, ghim, dập ghim; Các loại bút màu: sáp, dạ, chì màu, phấn, bảng, khăn lau. Bột màu khô, màu nước, bút lông, Con dấu làm bằng cao su, nhựa mềm, củ , quả, nút, gỗ... Đất nặn, sáp nặn, áo choàng. - Nguyên vật liệu thiên nhiên: Que, hạt, vỏ sò, ốc, sỏi đá, lá khô, rơm, rạ, lõi ngô ... - Phế liệu: Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy họa báo, tạp chí, chai lọ, vải vụn. - Tranh ảnh nghệ thuật, đồ mỹ nghệ dân gian, mẫu mô hình. Các hoạt động: Tô màu, vẽ trên giá vẽ, trên sàn nhà, trên bảng, vẽ phác họa, In, đóng dấu các hình;Cắt, Gấp,Nặn; Xé dán,vò giấy, thổi màu, làm rối.
Đóng vai	Chuẩn bị: Theo nội dung tháng, chủ đề sự kiện trong tháng, trẻ sử dụng các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu để tái hiện lại nét đặc trưng trong cuộc sống. - Gia đình (Ngôi nhà của bé): Các loại đồ đạc trong gia đình: Chăn, giường, gối, xe đẩy, búp bê, thú nhồi bông, con rối, các loại, quần áo; Bàn ghế, tủ. Đồ dùng ăn, uống: Nồi xoong, bát đĩa, bếp, chạn bát...,. - Bệnh viện (Bác sĩ): Quần áo bác sĩ; Dụng cụ y tế: Ống nghe, đo huyết áp... Tủ thuốc, một số loại thuốc tự làm, giấy bút... Bàn ghế, giường bệnh nhân... - Cửa hàng (siêu thị...): Bàn bán hàng, giá để bày hàng, đồ để đựng, đóng gói hàng hóa... Các loại thực phẩm khô và đồ chơi bằng nhựa... Sách báo, tạp chí, mũ bảo hiểm, làn giỏ, cân, thước đo, bảng giá, tiền giấy... Ngoài ra tùy theo tháng, chủ đề giáo viên có thể xây dựng thêm các góc hoạt động khác và cũng chọn các nguyên vật liệu sao cho phù hợp... Các hoạt động: Gia đình đóng vai các thành viên trong gia đình với các hoạt động đặc trưng; Trường học: Vai cô giáo và học sinh với các hoạt động bắt chước giáo viên và học sinh; Cửa hàng: Vai người bán hàng và người mua, hoạt động mua và bán, sắp xếp hàng hóa, mời người mua; Bệnh viện: Vai bác sỹ, y tá, bệnh nhân với các cách thể hiện đau ốm khác

	nhau; Diễn viên: Biểu diễn, khán giả.. Bé tập làm nội trợ: Làm bánh mỳ phết bơ, pha sữa....
Xây dựng	Chuẩn bị: Giá kệ mở. Các khối, hình, nguyên vật liệu có các kích cỡ, chất liệu khác nhau. (các vỏ hộp bánh, mút, hộp sữa cho trẻ trang trí vào làm thành nhà, phương tiện giao thông, con vật...) Các đồ chơi hình người, con vật, cây hoa, hàng rào, Các loại vỏ hộp, nút chai, lõi giấy...nguyên vật liệu thiên nhiên: hạt hạt, vỏ sò, ốc, lá... Xe đẩy có bánh, toa xe chở hàng, xe cút kít, ô tô, xe đạp... Bộ đồ chơi giao thông; Tranh xây dựng, bìa catoong các loại kích cỡ... Các hoạt động: Lắp ghép, xây dựng các công trình theo nội dung trong tháng và dựa vào một số chủ đề/ sự kiện trong tháng. - Lưu ý một số kỹ năng: Đặt cạnh, chồng, thứ tự, quy hoạch tổng thể khu xây dựng, sáng tạo vật liệu thay thế để sử dụng trong xây dựng (lắp ghép, dán, gấp)
Thư viện (góc sách chuyện)	Chuẩn bị: Bàn ghế, giá sách; Các loại tranh, ảnh, sách tranh, truyện tranh, họa báo, tạp chí, đề tài đa dạng, anbum các loại kích thước... Đài, băng, tai nghe, máy vi tính; Bàn ghế, đệm, chiếu; Bút các loại, giấy, tranh tô màu, băng dính, kéo... Sổ mượn sách, thẻ mượn sách. Các nguyên vật liệu cho trẻ tập làm sách truyện, rối, trang phục ... Các hoạt động: Xem tranh, truyện, ảnh; đọc thơ, kể chuyện...Vẽ lại câu chuyện; Làm sách tranh; kể chuyện sáng tạo; kể chuyện rối tay....
Góc lắp ghép, xếp hình	Chuẩn bị: Giá mở, thảm, chiếu, bàn ghế; Các bộ xếp hình, logo, đa dạng về màu sắc, hình dáng, kích thước và hướng dẫn. Vật liệu để xây, xỏ, que, hạt hạt, gắn nối, buộc, đan, bện, tết... Các hoạt động: Chơi xếp chồng, xếp lồng vào nhau. Các hình hình học, bảng dạ, bảng gài. Quân bài, quân lô tô, đồ mi nô, bộ chữ cái, chữ số... Lắp ráp các mô hình, cây cỏ, hoa, nhà... để đưa sang góc xây dựng
Góc máy tính	Chuẩn bị: Tranh số lượng, thẻ số, số nhựa, số bìa....Tranh bài tập về toán. Đồ chơi, hạt hạt. lô tô, domino, xúc xắc; Các loại hình học khối, phẳng; Dây chun, các đồ chơi ghép hình. Bàn cờ các loại (bàn cờ lúa ngô, ô ăn quan, ...); Các mẫu dây, băng giấy, thước kẻ, khối gỗ, ghim gài... Cân bàn, cân đĩa (phải dùng được); Đồng hồ chạy pin, đồng hồ cát, lô tô các mùa; Tranh 4 mùa, hình ảnh thời gian trong ngày; Bộ máy tính, bàn, ghế, các loại đĩa, các phần mềm GDMN... Các hoạt động: Chơi nhận biết hình, số bằng bài tập trên giấy; Chơi xúc xắc ôn hình, số; Chơi tô chữ số, chữ rỗng, khoanh nhóm số lượng... Cắt dán, xé, vo viên, in, vẽ ...làm các bài tập làm quen với toán.Các bài tập về hình, về đo kích thước. Vẽ và tô tranh 4 mùa, thời gian trong ngày. Tập xem đồng hồ. Chơi và làm quen với máy tính, cách sử dụng máy tính

Thiên nhiên (Khám phá khoa học)	Chuẩn bị: Giá để đồ dùng phương tiện chăm sóc cây, khay, lọ đựng có nắp... Các loại cây không độc hại, cây trồng ngắn ngày. Sắp xếp cây có những đặc điểm đối nhau: lá to, nhỏ, dài, ngắn, tròn, lá đổi màu theo mùa, chậu cây có biển tên cây; Các dụng cụ chăm sóc cây: Như bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau, xô nhỏ, gáo múc nước, chổi... Chậu, hồ đựng cát, các loại chai, lọ, bình nhựa với các kiểu dáng khác nhau. Bộ đồ chơi với cát, hạt hạt. Chậu chứa nước và bộ đồ chơi với nước, vật để thả nước. Cát, sỏi, đá, vỏ sò, cành cây, rom, sợi dây, xô, xẻng, ô doa; Táp dè bằng ni lon để tránh ướt quần áo của trẻ. Các con vật dễ nuôi, dễ sống, béo khỏe, lông mượt, không mắc bệnh, nuôi lâu dài, không gây nguy hiểm cho trẻ. Tranh ảnh, kính lúp, bệ chuối.. Dụng cụ đo, cân, bàn tính... Các hình hình học, chữ cái, chữ số, phẩm màu... Các hoạt động: Múc, đổ nước, tưới cây; Thí nghiệm, trải nghiệm tìm vật chìm nổi, theo dõi sự phát triển của cây, hạt; Thổi bong bóng; Đập, vỗ nước; Chăm sóc cây, con vật; Chơi với nước, thuyền; Chơi đo, đo nước; Chơi với cát.
Góc âm nhạc và vận động	Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc: Đầu video, cassette, đầu đĩa... Đĩa CD, DVD, VCD, Đàn organ; Tuyển tập bài hát, trò chơi, điệu múa. Trang phục văn nghệ; Các con rối... Các hoạt động: Trẻ thể hiện các bài múa, hát, biểu diễn thời trang; tổ chức sinh nhật, sự kiện, đóng kịch.....

